

Số: 186/2026/QĐST-HNGĐ

Hung Yên, ngày 23 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 360/2026/TLST-HNGĐ ngày 05/6/2026 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Đặng Thị H, sinh năm 2000;

Căn cước số 033300007861 do Bộ C cấp ngày 08/12/2025.

2. Bị đơn: Anh Đào Huy Đ, sinh năm 1997;

CCCD số: 033097010391 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 06/02/2023.

Đều cư trú tại: thôn Đ, xã P, tỉnh Hưng Yên.

3. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Cháu Đào Huyền T, sinh ngày 01/9/2023;

- Cháu Đào Đức H1, sinh ngày 18/11/2024;

Đều cư trú tại: thôn Đ, xã P, tỉnh Hưng Yên.

4. Những người đại diện theo pháp luật cho cháu T và cháu H1: Chị Đặng Thị H và anh Đào Huy Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đặng Thị H và anh Đào Huy Đ.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị H và anh Đào Huy Đ đều nhất trí thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Chị H và anh Đ đều xác định trong quá trình chung sống, vợ chồng có 02 con chung là cháu Đào Huyền T, sinh ngày 01/9/2023 và Đào Đức H1, sinh ngày 18/11/2024. Hiện nay cả hai cháu đang ở cùng với anh Đ. Chị H và anh Đ thoả thuận, chị H được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu T đến tuổi thành niên, anh Đ được tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu H1 đến tuổi thành niên. Các bên không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho ai. Chị H và anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom các con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung; Công nợ; Công sức; Ruộng canh tác: Chị H và anh Đ đã tự thoả thuận giải quyết với nhau, anh chị tự nguyện không đề nghị Toà án giải quyết.

4. Về án phí: Anh Đ nhất trí để chị H tự nguyện chịu 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số 0002991 ngày 05/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên. Hoàn trả lại chị Đặng Thị H số tiền 150.000đồng tiền tạm ứng án phí.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT, TTr và THA - TAND tỉnh;
- VKSND Khu vực 1 - Hưng Yên;
- Phòng THADS Khu vực 1 - Hưng Yên;
- UBND xã Phạm Ngũ Lão, tỉnh Hưng Yên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Lũng